

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

Như Thanh, ngày 15 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020, về việc: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Quách Thị H** - Sinh năm 1975
Trú tại: Thôn Đ, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh **Văn Doãn S** - Sinh năm 1972
Địa chỉ: Kho K826, Cục Quân khí huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị H và anh Văn Doãn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Quách Thị H và anh Văn Doãn S thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Quách Thị H và anh Văn Doãn S thống nhất có ba con chung là:

Văn Thị L - Sinh ngày 02/01/1996

Văn Thị Thủy T - Sinh ngày 05/02/2004

Văn Nhật M - Sinh ngày 11/10/2012

Hai bên thống nhất không yêu cầu giải quyết trách nhiệm nuôi cháu Văn Thị L.

Đối với hai con chưa thành niên, chị H và anh S thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Văn Thị Thủy T và Văn Nhật M, anh S cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi cháu một tháng 1.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2020 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Anh S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Quách Thị H và anh Văn Doãn S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Quách Thị H và anh Văn Doãn S thống nhất:

Anh S chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí chị H phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2018/0006346 ngày 06/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trở lại hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Như Thanh;
- UBND TT Bến Sung, huyện Như Thanh;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Huy